



Tuần Báo Vô Vi

22 tháng 3 năm 2015

Số 230

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Sự sống do đâu mà có ?
- 2) Muốn nghiên cứu tiềm năng của con người thì phải làm sao?
- 3) Làm sao mới gọi là phân minh ?
- 4) Người tu Vô Vi khi chết phải chúc nhau thượng lộ bình an tại sao ?
- 5) Làm sao mới được minh tâm kiến tánh ?
- 6) Tại sao người tu Vô Vi sẽ không còn tên tuổi và địa vị nữa ?
- 7) Muốn phát triển thì phải làm sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Niagara 30-05-97 4 :45 AM 1) Hỏi: Sự sống do đâu mà có ? Đáp: Thừa sự sống do nguyên khí của Trời Đất thành tựu mà có. Người tu cần phát triển nguyên khí của nội tâm nội tạng thì mới được quân bình và an vui. Kệ : Nguyên khí hóa sanh vạn vật còn Giải thông Trời Đất chẳng hao mòn Có không không có dạy hành tiến Khí điển tương giao vẫn sống tròn.	Niagara 31-05-97 2 :43 AM 2) Hỏi: Làm sao mới gọi là phân minh ? Đáp: Thừa phân minh là dùng ý lực cân xem thanh hay là trược, nặng hay là nhẹ, trắng hay là đen, sáng hay là lu, thì mới thấy rõ giá trị của đôi bên. Kệ : Trong không mà có đạo nền giải Cảm thức đời nay đã chuyển hoài Có có không không không dấy động Thanh thanh diệu diệu rõ thanh đài.
Montréal 01-06-97 4 :15 AM 3) Hỏi: Người tu Vô Vi khi chết phải chúc nhau thượng lộ bình an tại sao ? Đáp: Thừa người tu Vô Vi biết được phần hồn không chết cho nên mới chúc nhau thượng lộ bình an, cả nhà sẽ vui và không có buồn khóc, hại cho người còn sống phải bơ vơ trong động loạn vì thiếu sót. Kệ : Chúc nhau tiến hóa tới vô cùng Chẳng có khóc mưa tạo bão bùng Hiểu được xác phàm trong cõi tạm Hồn không tiêu diệt vượt khỏi đường cùng.	Montréal 02-06-97 3 :00 AM 4) Hỏi: Làm sao mới được minh tâm kiến tánh ? Đáp: Thừa phải ăn năn sám hối, thấy mình sai chịu tu sửa nhiên hậu mới được minh tâm kiến tánh. Kệ : Chung quy cũng phải thực hành tiến Tự giải tự mình bớt tạo phiền Gây gổ làm gì không tiến bước Thực hành thanh tịnh thấy không điên.
Montréal 03-06-97 1 :53 AM 5) Hỏi: Tại sao người tu Vô Vi sẽ không còn tên tuổi và địa vị nữa ? Đáp: Thừa người tu Vô Vi phát triển đi lên sẽ không còn tên tuổi địa vị nữa là vì phần hồn được tiến hóa đi lên, tự giải tất cả nghiệp chướng trong nội tâm, sẽ không còn lo âu nữa. Kệ : Thăng hoa thanh nhẹ tiến tâm vừa Chẳng có lo âu chẳng khóc mưa Thức giác chơn tình tâm tự tiến Bằng lòng tiến hóa chẳng mây mưa.	Montréal 04-06-97 6 : 45 AM 6) Hỏi: Làm sao mới mở được bộ đầu ? Đáp: Thừa thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, trì niệm lục tự A Di Đà và thực hiện Pháp Luân Thường Chuyển, sẽ khai mở huyền bí của nội tâm, bộ đầu thanh tịnh, tự thức và giao cảm luồng điển thanh tịnh ở bên trên bộ đầu, tự dập tắt tham sân si hỷ nộ ái ố dục. Kệ : Thực hành chơn pháp tự khai thông Trí tuệ sáng suốt chẳng tréo tròn Trực giác một lòng hành tiến bước Xuất hồn thanh nhẹ chẳng cầu mong.
Montréal 05-06-97 2 : 00 AM 7) Hỏi: Muốn phát triển thì phải làm sao ? Đáp: Thừa muốn phát triển việc gì ở thế gian đều cần sự nhịn nhục và xây dựng cho chung thì tâm thân sẽ được khỏe mạnh. Người tu Vô Vi lấy nguyên khí của căn khôn vũ trụ xây dựng cho tâm lẫn thân trong chu trình tiến hóa. Kệ : Sửa mình tiến hóa tự phân qua Đời đạo thực hành tự cảm hòa Quý trọng tiền nhân không phản trắc Thành tâm tu luyện tự mình qua.	

TU TIỀN GIẢI MINH (tiếp theo)

...

Thầy: Tôi đã nói rằng cô Khiết nên tới học cái hay của người ta. Cô Khiết mới đi chưa tới đâu. Bởi vì cái căn rất nặng, mà tôi đem hết tâm trí tôi đi đầu tới ngày nay, phải ráng tu để đi lên. Đi ra cõi ma đâu ăn chung gì. Thiếu gì người nói tôi xuất hồn, cũng ở dưới này thôi, cõi thấp. Cô đã thấy cái điển của tôi chưa mà nói thấy cái điển của Ngọc Hoàng. Nói bấy nhiêu đó thôi, thấy không? Thì cái chuyện con người tự cao tự đắc, con người sẽ đi tới thất bại. Mà con người chịu học hỏi sẽ tiến bộ. Bởi tôi dặn kỹ rằng hòa với tất cả và học nơi tất cả, thấy không? Tôi không kêu người ta khi thì một ai. Cái mình thấy chưa chắc, mình phải đi tới gần để tìm hiểu cái sự sáng suốt của họ, thấy không?

Cho nên, cô Khiết nhiều khi nói nhưng mà không hiểu rõ. Rốt cuộc rồi lần quần ở cái giới thấp thôi. Rồi làm sao đi lên trên được. Tôi đã nói hôm trước rồi. Cô xác nhận cho tôi biết rằng cái điển của cô Kim là xanh. Tôi nói không có đúng. Cô không có thấy, làm sao cô xác định được, thấy không? Rồi cô đặt điều, cô nói vậy, rồi người ta nghe người ta sai lầm, không có đúng. Tôi nói không đúng là không đúng. Bởi vì cái mà tôi xác nhận cái đó để cho nhân loại hưởng chứ không phải là riêng cho tôi hay là các bạn. Cái chuyện quan trọng không phải là chuyện tầm thường.

Bạn đạo: Giờ tôi hiểu vậy đó, tôi chuyển qua ông Tám. Còn phần nữa, còn cô Khiết chưa gì nó mà bỏ cuộc một năm nay, mà cô có nói trong cái thời gian ngắn, cô sẽ mà một tháng cô sẽ bù kéo lại tu trong năm nay bỏ cuộc. Trong cái tháng này sẽ tu kéo lại phần điển đó hoặc là đủ khả năng bù đắp...

Thầy: Tôi đã nói với chú rằng: Con chú nó bỏ học một năm rồi kêu nó học lại một tháng làm sao nó theo kịp chuyện một năm, nói về đời thôi. Còn về đạo là cái phần thanh nhẹ đâu có phải chuyện giỡn. Phải khổ hạnh mới thành Bồ Tát. Đâu có phải tôi bỏ, tôi làm một chút là nó tới lại, không phải cách nói như vậy. Nó không đúng ở trong cái đường đạo. Mà trong đường đời cũng không đúng nữa, thì nghĩa là xét ra cô bắt mình từ đời qua đạo, xác nhận như vậy, thấy rõ chưa.

Cô còn phải học rất nhiều bởi vì phần tiến hóa của cô nặng trước lắm, phải chậm tiến, không có mau được. Bởi vì nhiều khi tự cao là con người nặng trước. Người tự cao chừng nào thì đánh giá mình thấp chừng nấy, thấy chưa? Chú thấy chưa? Con người tự cao chừng nào đánh giá mình càng ngày càng thấp, thấy rõ không?

Cho nên, phải ráng tu. Tôi khuyên cô ấy tu để cô tiến. Đừng cho đó là đủ. Cái chuyện cô thấy ở đây, tôi đã mấy tháng tôi thấy rồi, mà tôi còn bỏ tôi không dám thấy nữa, tôi không dám đi qua những cái giới đó, tôi còn đi lên trên cao.

Bởi vì, nghe là chú ở nhà, chú đi lên tới nhà Hồ văn Em thì chú mới thấy. Cha! Đường Minh Mạng, chu cha đường Minh Mạng radio bán rầm rầm vậy. Rồi chú đâu có thấy Đinh Tiên Hoàng, chú đâu có thấy cầu xa lộ, thấy không? Đi tới nữa rồi có cái cảnh khác nữa. Đó, cho nên nhiều người mới thấy, tôi dặn không có được nói gì với người ta khi thấy thôi, biết để mình hiểu. Cái quá khứ của mình, cái tiền kiếp của mình để mình hiểu. Tại sao mình lần quần cứ thấy ma quỷ hoài? Là mình đi cái giới ma quỷ thì mình phải thấy ma quỷ, thấy không? Mà người ta đi lên nhẹ, đi lên trên nhẹ người ta thấy Tiên Thánh là ta mới tới chỗ đó. Nhưng mà người ta cũng không lưu ở đó nữa. Người ta trở về cái hào quang sáng chói ở bên trên, thấy không?

Đó, cho nên tôi khuyên trong băng nói rất rõ. Tôi không có giấu giếm. Nhưng mà tại cô ấy nghe hay là không nghe là cái quyền tự do. Rồi bài thơ, bài thơ nào tôi cũng viết rất rõ, chính cô đó đánh máy. Nhưng mà cô hiểu, không hiểu là quyền tự do. Chớ tôi không thể nắm đầu tôi đánh nữa. Tôi chỉ nói tôi giải cho cô nghe cô hiểu, không hiểu tùy ý. Còn định nói sai nói vậy, cái đó là bị. Cái điển bị dọa, không được!

Bạn đạo: Cũng có cái điểm mà mấy bạn đạo thường khi hỏi cô Khiết. Nhiều cái chuyện mà bạn đạo khuyên cô Khiết nói dóc là đúng. Cái điểm này có thể ông Tám phải, cô Khiết đang nói chuyện mà có phần điển của ông Tám tiếp cô nói hoặc là cô tự phát ra nói. Cái điểm cũng là hơi thắc mắc.

Thầy: Khi mà cô đưa tư tưởng lên cao thì được cái thanh điển của Vô Vi. Không phải là cô được,

nhưng mà chú Ngẫu cũng được vậy. Nhiều khi chú Ngẫu nói chú Ngẫu không biết nói cái gì mà ta nghe ta nói chú Ngẫu nói hay. Cái đó cái điên của Vô Vi, người ta diu dặt.

Cho nên, tôi nói chỉ tu một mình hiểu một mình thôi, nói bao nhiêu đó đủ rồi.

Cái gì mình cũng phải đi học. Bởi vì muốn đi tới trọn lành là học tất cả, chú thầy không? Phải học tất cả mới tiến tới được. Còn không chịu học làm sao tiến. Mà mình tự cao, tự trọng không tiến được, không thể tiến được. Nhiều khi mình sai với người đó mà bây giờ mình phải tới quỳ lạy họ, mình cũng phải học. Mình làm chuyện có ích cho mình, tại sao mình không đi học. Rồi mình đá đổ họ, rồi mình được gì. Nhưng mà mình là chậm tiến, thấy chưa?

Cho nên, tôi nói rõ trong băng hết. Mà nhiều người nói này, nói kia, nói nọ, tôi nói ai muốn biết điên cao thấp nói vô trong băng đi. Á! Mọi người nói một cuốn băng rồi coi thử người nào chịu nghe, không nghe, nghĩa nó đủ rồi.

Bởi vì hồi xưa Đức Phật cho đăng đàn thuyết pháp là người đó mới là biết cái đường lối tu chánh giác. Nhưng mà bây giờ mình không có tổ chức gì để cho nói nghe. Tôi kêu đừng có làm thầy bói, đừng có đoán trước, đoán sau. Cái đó là tôi không chịu. Bởi người tu Vô Vi không xài cái đó. Người tu Vô Vi đi tới trọn lành minh triết, không có đi làm thầy bói. Là tại sao những người đó cứ làm thầy bói hoài. Nó nghịch lại cái đường lối giáo dục ở bên trên thì chú thầy nó đi xuống chứ làm sao đi lên, thấy rõ chưa. Không cho, không cho, không cho, một triệu lần tôi không cho làm thầy bói. Tôi không cho đoán việc ai hết. Tôi chỉ biết sự sai của mình, tất cả mọi người đều phải mà mình sai, tu để tiến. Cho đến đời tôi nói không nên tin bạn đạo, cái câu này chắc hẳn hết rồi. Nhưng mà họ cũng đâm đầu vô họ tin. Cái đó là không phải cái lỗi của người truyền pháp mà chính

cái lỗi của mọi người còn tham lam, không chịu sửa mình để tiến mà thôi.

Đó, rồi mấy các bạn đi nghe thét rồi nói đông nói tây, nói đông nói tây, nói đông nói tây, rồi các bạn đâu có thấy gì? Rồi rốt cuộc người đó nói bậy các bạn chết rồi, tiêu rồi, hồn vía cũng tiêu rồi, đi xa rồi. Thành ra tôi ngửa trước lâu rồi, không phải mới đây, nhiều năm rồi. Tôi không cho, không cho, nhất định không cho, không cho làm thầy bói. Tôi đã nói cái quá trình tôi làm nhiều rồi tại sao tôi bỏ là ông Tư kêu tôi không làm cái đó, thì các bạn nghe là tôi bỏ luôn tới bây giờ. Mà các bạn đi thì đi trực tiếp, chớ không cho bạn làm thầy bói nữa. Đoán việc này, việc kia, việc nọ của người ta, không được, không có làm cái đó. Các bạn tu cái pháp này đi tới minh triết. Cộng đồng Vô Vi là đi tới trọn lành minh triết, không có đoán, không có làm thầy bói, thấy ông Phật ở đâu thầy kệ ông, mình lo mình tu.

Cái ảnh hưởng đó là cái ảnh hưởng tốt để sửa mình. Mình thấy mình giúp cho mình. Còn họ chưa thấy mà mình nói: Chu choa, mầy đi tới đó thấy ông Phật. Đâu có được! Mầy sửa đi để tiến hóa, sửa cái luồng điển thanh, rồi nó sẽ thấy cái thanh. Mà cái đó gặp ông Phật cũng vậy đó thôi, ông Phật cũng khuyên mình tu, cũng phải trở về với mình. Tại sao mình đi làm thầy bói? Đoán việc này, việc kia, việc nọ, cái đó cái sai lầm trầm trọng lắm, không được! Cái Vô Vi, nó không cho mình làm cái đó. Mà nếu mình làm thì mình ở lại cái vị trí làm thầy: thầy bói, địa tiên.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 26/6/1977)



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

Thủ Đức, ngày 22.12.96

Thầy tôn kính,

Con là Khổng Văn Dũng 42 tuổi, vợ con là Đồng thị Quang, 42 tuổi, đã theo Vô Vi là nhờ anh con là Khổng Văn Cúc. Con hành được một thời gian được giảm rất nhiều bệnh, gần như hết hẳn, ăn chay nhưng vẫn lao động nặng nhọc, rất khỏe mạnh. Tám năm sau (1990), con mắc phải bệnh tiểu đường (lúc 37 tuổi); theo y học nó là nằm trong loại nặng, phụ thuộc insuline hằng ngày, nhưng ăn có phân kiêng cử nên đỡ phải chích Insuline. Và lại bác sĩ khuyên con ăn mặn vì phải cử các thứ bột, đường và một số trái cây. Con có đến Bác Sáu Lung để trình bày, bác nói đành chịu ăn mặn để hết bệnh rồi ăn chay trở lại.

Nhưng năm nay con được 42 tuổi, tức là 5 năm sau, mà bệnh chưa thấy giảm. Hiện giờ con chỉ ăn chay vào buổi chiều, còn sáng và trưa thì ăn mặn. Còn vợ con thì vẫn ăn chay cho đến nay. Mặc dù bị bệnh, con vẫn yên tâm hành pháp và nghĩ rằng tại nghiệp con quá nhiều nên bề trên cho con trả. Kính thưa Thầy có đúng vậy không? Có phương pháp nào chữa được không? Xin Thầy cho con vài lời giáo huấn. Vợ chồng con có điều gì xin Thầy dạy dỗ giúp, và chúc Thầy an khang trường thọ.

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Manila, ngày 9/1/97

Dũng con,

Thầy vui nhận được thư con và được biết con đang bị bệnh tiểu đường và ước mong tu giải nghiệp tâm. Người tu phải ý thức được phần hồn là chủ của thể xác, chúng ta cương quyết tu, thể xác là tạm, không bệnh này cũng bệnh khác, sanh trụ hoại diệt hồi sinh. Chỉ có phần hồn mới có hồi sinh luân hồi tại mặt đất được. Nếu con dốc lòng tu thì con phải ý

thức được về phần hồn hướng trời mà tu, hướng về thanh tịnh mà hành. Đêm đêm con áp dụng phương pháp như vậy mà hành.

Còn về bệnh nước tiểu đường là vì lá lách yếu, vì không có bài tiết được insuline, chất đường không thể tiêu thụ được. Đường sẽ gia tăng trong máu, chân có thể bại, mắt có thể mờ. Ở VN nhiều người bị lắm, ở hải ngoại này cũng vậy. Nhưng nền tảng văn minh đã giúp đỡ cho chúng ta chích insuline để hạ đường. Bây giờ ở quê nhà, không có đủ phương tiện, không có tiền thì con nên đổi thức ăn : ăn hột kê. Ở VN ăn hột kê rất tốt, vì hột kê chỉ có 17% phần đường mà thôi. Ăn kê thay thế cơm để lượng đường giảm. Phải có lao động, thể tháo, người mới khỏe được. Cần đi bộ ít nhất 1 tiếng đồng hồ một ngày, ăn rau hấp là quý nhất. Thỉnh thoảng cũng có thể ăn mặn như cá cho nó gia tăng chất proteine cho cơ thể được bình an, và bác sĩ dễ giúp được khi chúng ta bệnh hoạn. Không nên ăn thịt đỏ, tránh rượu độc tố cho cơ tạng, nó sẽ sinh ra bệnh khác.

Tu là phải sửa những món ăn, cần nhai cho kỹ. Vì căn bản lá lách con còn yếu, nên chúng ta phải dùng tất cả những thứ nhẹ, một ngày ít nhất uống 2 lít nước, ăn hột kê, rau luộc, thường xuyên ăn rau hơn ăn cá, 75 % rau, ăn đồ biển, không nên ăn thịt thì con sẽ thấy đường giảm và khỏe mạnh lên. Quyết tâm tu, hướng thượng tu, hướng về Trời Phật.

Tại sao chúng ta quý mến Trời Phật? Trước kia Phật cũng là con người, cảm nhận biết bao nhiêu sự khổ cực trần gian mà dứt khoát lo tu, thì tâm của các con phải dứt khoát lo tu mới cứu được. Cứu được là cứu phần hồn. Người lo tu thiên là lo cho tương lai của phần hồn, lúc chết ý thức được, đừng mãnh ra đi, biết được hồn vô sinh bất diệt cấu trúc bởi Trời Đất. Thế gian không có ai chế ra con được. Cho nên chúng ta có duyên lành, có sự hiện diện trên mặt đất này - Trời Đất Người - Con là con người thay thế Trời Đất hành đạo, sửa tâm dứt khoát để về Thiên Quốc mà sống ở tương lai.

Chúng ta có thể xác rõ ràng, có tim gan tì phế thận, kim mộc thủy hỏa thổ, nước lửa gió đất, tứ giả hợp thành. Có hồn làm chủ, cho nên hướng về thanh tịnh mới sáng suốt và xây dựng sửa tiến không bao giờ lùi. Ý chí như vậy mới thoát được cảnh địa ngục ở tương lai. Nếu tranh chấp chém giết hại người thì tương lai chỉ khổ mà thôi. Phần hồn không có lối thoát. Con nhìn tất cả tâm linh tại thế gian, xem có con thú nào có gia đình không, có dục không? Cũng như chúng ta cũng biết sự no ấm sinh tồn thì những cái cỗi đó đâu mà có? Từ con người chưa hiểu được chính họ, làm sai, làm cho phần hồn càng ngày càng yếu, thì luồng điện không có nâng đỡ cho phần hồn tiến hoá được. Phần hồn phải gánh chịu trong lúc luân hồi, nhập vào xác con heo, nhập vào xác con bò, vào con dê để hành sự mà hy sinh. Chúng nó phải hy sinh tất cả xương máu của chính mình để chuộc lại tội tiền kiếp. Con nhìn thấy con gà cũng có gia đình, nhưng mà nó phải hy sinh bao nhiêu kiếp làm gà mới thoát được. Ngày hôm nay chúng ta có sự may mắn, có phần hồn sáng suốt biết được Trời Phật mà tu, may mắn hơn con thú nhiều. Nếu biết được Trời Phật mà không tu thì trở lại con đường làm con thú, dâm dục vậy thôi, không có lối thoát theo cái định luật hóa hoá sanh sanh mà hành sự, không dứt khoát được để tự cứu.

Ngày hôm nay các con có xác, xác không dễ kiếm, nhân thân nan đắc pháp nan ngộ. Cái xác con người không dễ có, mà pháp không có dễ gặp được mà tu. Ngày nay con có cả hai, chỉ có tu mà thôi. Tu trong khổ mới thật sự người tu. Khổ hạnh, khổ, khổ, khổ mới bước vào biên giới của Phật Pháp. Thanh tịnh và dứt khoát, không có lợi dụng Trời Phật, nhờ đỡ Bề Trên cứu; và chúng ta thấy rõ khả năng Trời Đất đã ban bố cho chúng ta đầy đủ không thiếu, chỉ có hành và hành mà thôi. Con thấy con trồng rau thì rau mọc, trồng lúa thì lúa mọc. Trời Thượng Đế cho con đầy đủ, phục vụ con đầy đủ, có ánh nắng mặt Trời, có mưa có lạnh, có nước phục vụ hằng ngày, không bao giờ từ chối và không bao giờ đòi hỏi tiền bạc. Chính con hiểu được thì con dần dần khai triển khả năng của chính con thì con sẽ có. Con lao động

thì con mới hiểu được tình trời, con mới hiểu khả năng của chính con để cho lục căn lục trần cùng học cùng tu và dần dần phục vụ phần hồn. Phần hồn áp dụng sự sáng suốt phục vụ cho lục căn lục trần, tương trợ lẫn nhau trong chu trình tiến hoá kỳ ba này. Nếu không biết được chính mình, tương lai làm điều ác sẽ trở về cảnh trùng đế. Như con thấy con trùng con đế nó cũng có sinh hoạt, cũng có gia đình, có âm dương, có vợ có chồng. Nó cũng ăn uống để sống, chứ nó không có nhịn đói như chúng ta. Minh truy cái gốc của nó từ phần hồn sáng suốt tan rã dần dần, yếu ớt thì phải chịu cái cảnh đó, thiếu thốn đủ mọi mặt nhưng vẫn sống được, sống theo trình độ sẵn có của chính nó.

Còn chúng ta là người Vô Vi, am hiểu được phần hồn là chủ của thể xác, ánh sáng vô cùng là biến yêu của Thượng Đế. Chúng ta hướng về đó thì không có bị bão bùng nguy hiểm, sống vui hoà bình, tâm luôn luôn lúc nào cũng hướng về Trời mà tu, thấy rõ Trời Đất đã ân ban cho chúng ta có một khả năng hiện diện trên mặt đất này. Chúng ta cố gắng tu, trở về trọn lành của chính mình thì chẳng có ai cho con thờ, chẳng có ông Phật nào cho con một ly một tý nào hết. Chính con là Phật. Nếu con giải được nghiệp tâm thì con là Phật. Khi thanh nhẹ, con mới đi về Trời, tức là Phật; thế gian họ gọi về Niết Bàn. Nếu con không thanh nhẹ, làm sao con về Niết Bàn được. Minh tu để giải nghiệp tâm từ nhiều kiếp, chứ không phải tu để rước nghiệp ăn thua, tranh chấp với bạn đạo này kia kia nợ; vô ích. Sửa mình tiến hoá, khai triển trực giác của chính mình mới thật sự là người tu PLVVKHHBPP.

Biết rõ Phật không có hộ phò chúng sinh thì chúng sinh phải lo tu, nhiên hậu sự hướng tâm của chúng ta sẽ đạt được kết quả. Tâm con hướng về thanh tịnh từ bi thì luồng điện toàn thân của con đều sống động trong thanh nhẹ và ổn định.

Chúc các con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Thi Ca của Đức Thầy

Sài Gòn, ngày 10 tháng 12 năm 1977

Lập hạnh tu hành điển hóa thanh
Phát tâm tự nguyện tự chuyên hành
Sân si chẳng có là vinh hạnh
Thực hành tiến triển kết quả nhanh.

Lòng thành tự giác tự hành
Nơi thanh là cõi vô sanh hữu hòa
Quy y chơn pháp một nhà
Điển thanh hòa hợp lập đà Vô Vi
Đạt thanh tiến giải hợp thì
Hư không không động không ghi cũng hòa
Hào quang chiếu rọi gần xa
Khai thông thanh tịnh chan hòa nơi nơi
Cảm minh cảm thấy tuyệt vời
Trong không mà có muôn đời tạo ghi
Chuyển hòa mỗi lúc mỗi khi
Quang minh thanh tịnh hợp thì cảm giao
Từ nơi bực thấp đến cao
Ra vào không động muôn màu như nhau
Nghiep duyên tiến giải giáo đầu
Minh tâm giải nghiệp nhiệm màu giác minh
Lý trời quả cảm đẹp xinh
Tình thương lai láng chơn tình dịu nhau
Nhãn tiền muôn sắc muôn màu
Tâm không động loạn vẫn giàu tình thương
Lấy Không làm thước đo lường
Từ cao đến thấp vẫn gương Phật Trời.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

NHÂN GIAN DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*

Hồi Hai

ĐẠO LÃN HAI, LẬP NGUYỆN HÓA MÊ TRẦN

HỎI TÁC GIẢ, CHỌN BÀI ĐỘ CHÚNG SINH

Phật Sùng Tế Công
Giáng ngày 23 tháng 8 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

*Nhất khí sở hóa tính bản đồng
Sư sinh chi biệt mê ngộ trung
Năng khừ tư chấp giai thị Phật
Hà lai danh tướng loạn hồng hồng.*

Dịch

Một khí sinh ra tính vốn chung
Thầy trò chia cách tính mê lòng
Diệt trừ tính chấp đều thành Phật
Sắc tướng há còn loạn hồng mang.

Tế Phật: Tế Phật, Tế Công, Tế Sư, Đạo Tế. Đạo hiệu của ta quả là nhiều, cứ kêu lên thầy thầy đều là đạo, chúng sinh còn mê chấp, người đời từ muôn ngàn kiếp trước đến nay vốn từ một khí sinh ra, cơ sao lại còn phân biệt thầy trò, sự thật thì cả hai vốn là một, song lại kêu là Phật, là sư, là sinh ấy vì kẻ giác ngộ là Phật, kẻ sáng suốt là thầy, kẻ mê lầm là trò. Lúc này ta là thầy của chúng sinh, nhưng muôn ngàn kiếp trước chúng sinh há chẳng từng có kẻ là thầy ta sao? Chỉ tại chúng sinh mê lầm, sống rồi lại chết, chết rồi lại sống, luân hồi quá lâu sớm đánh mất chân bản ngã của mình, song nếu sớm diệt trừ được ngã chấp, ngã tướng, ngã tư mà

ngộ đạo, tu đạo, hành đạo, tương lai ắt sẽ thành Phật thành sư vậy.

Thái Sinh: Lời dạy của ân sư quả là sáng suốt, nếu như chịu lắng nghe thì đó là Phật lí, chân lí, đạo lí. Còn riêng trò ngu của thầy thì đã lãnh hội được đầy đủ.

Tế Phật: Đêm nay trước tác hồi thứ hai của sách Nhân Gian Du Ký, cảm tưởng của con ra sao?

Thái Sinh: Trời cao rủ lòng thương ban cho bản đường việc lo liệu cuốn chót trong ba cuốn sách thánh của ba cõi, nên ân sư và con đã có dịp cùng chung sức gánh vác, giờ đây trò ngu cảm thấy trách nhiệm ấy vô cùng lớn lao.

Tế Phật: Biên soạn bộ sách trời này, mệnh thánh quá phi thường nên công đức của con chẳng ít. *(Lời nói của Tế Phật lúc này có ý muốn thử chí của thiên bút).*

Thái Sinh: Trò ngu của ân sư chỉ xem đó là phương tiện mà thôi, hay đúng hơn nên coi là trách nhiệm, còn công đức hoàn toàn thuộc về đọc giả là những người đã hiến cả công lẫn của cùng đức tin vững mạnh vào đàn cơ của các đệ tử thuộc Thánh Hiền Đường. Con chỉ mong các tín hữu dốc tâm phát huy đạo lớn thánh hiền, tiếp nối tinh thần truyền thống phổ biến chính pháp khắp nơi, còn trò ngu này không hề có công đức lớn lao nào đáng kể.

Tế Phật: “Không kẻ công mới thật sự tạo được công to, không kẻ đức mới chính thức tạo nên đức lớn” *(Bất cư công tự thị đại công, bất cư*

đức tự thị đại đức). Trò ngoan quả nhiên khác xa người đời, ít năm nay tham gia soạn nhiều bộ sách trời, luôn luôn gắng gỏi nên đã lập được công lớn, còn lần này thầy tin rằng con sẽ vững vàng mạnh mẽ hơn, có thể thực hiện nổi công việc thay xương đổi thịt khó khăn vô kể này. Ôi! quý hóa biết là bao nhiêu.

Thái Sinh: Ân sư quá khen, trò ngu đã thấu hiểu rõ rằng, làm mà nệ vào công đức thì chỉ mới được coi là có lòng hăng hái chứ chưa vĩnh viễn đạt giải thoát, do đó tâm đạo còn chìm đắm lu mờ chẳng thể đem tinh thần “vô úy” lớn lao, tiếp tục đảm trách sứ mệnh trọng đại của đời này để phục vụ chúng sinh.

(còn tiếp)

